

Số: 85 /QĐ-UBND

Huế, ngày 13 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục hàng hóa áp dụng mua sắm tập trung trên địa bàn thành phố Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;
Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;
Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
Căn cứ Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình 4695/TTr-STC ngày 12 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục hàng hóa áp dụng mua sắm tập trung trên địa bàn thành phố Huế

- Phê duyệt danh mục hàng hóa áp dụng mua sắm tập trung trên địa bàn thành phố Huế
 - Máy vi tính để bàn văn phòng phổ biến thông thường (nguyên bộ).
 - Máy vi tính xách tay văn phòng phổ biến thông thường (nguyên bộ).
- Danh mục quy định tại khoản 1 Điều này không được áp dụng mua sắm tập trung

- a) Máy vi tính xách tay chuyên dùng và máy vi tính để bàn chuyên dùng.
- b) Máy vi tính xách tay và máy vi tính để bàn văn phòng phổ biến thông thường (nguyên bộ) có dự toán được cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí mua sắm trong dự toán được giao đầu năm không quá 50 triệu đồng và dự toán bổ sung trong năm không quá 50 triệu đồng.
- c) Các trường hợp được quy định tại khoản 3 Điều 67 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được sửa đổi tại khoản 49 Điều 1 của Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Danh mục hàng hóa áp dụng mua sắm tập trung cấp địa phương tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương.
- b) Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng nguồn kinh phí của địa phương (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên do người đứng đầu đơn vị quyết định).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Việc mua sắm tài sản tập trung trên địa bàn thành phố thực hiện vào tháng 4 hàng năm.

2. Căn cứ phạm vi dự toán ngân sách được giao và nguồn kinh phí được phép sử dụng. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu mua sắm tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung có trách nhiệm lập văn bản đăng ký mua sắm tập trung, gửi cơ quan quản lý cấp trên để tổng hợp gửi đơn vị mua sắm tập trung trước ngày 10 tháng 3 hàng năm và tự chịu trách nhiệm về việc đăng ký nhu cầu mua sắm tài sản của đơn vị.

3. Trường hợp quá thời hạn quy định tại khoản 2 Điều này mà cơ quan, tổ chức, đơn vị không gửi nhu cầu mua sắm tập trung đối với tài sản đã được giao dự toán mua sắm thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung thì không được phép mua sắm tài sản đó.

4. Trường hợp phát sinh nhu cầu mua sắm tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung ngoài dự toán được giao đầu năm và đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt bổ sung dự toán mua sắm mà đã hết thời hạn tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung; cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu mua sắm báo

cáo cơ quan quản lý cấp trên để có văn bản báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định giao cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu về tài sản tổ chức thực hiện mua sắm theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Huế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính (b/c);
- Ban Thường vụ Thành ủy (b/c);
- Thường trực HĐND thành phố (b/c);
- UBND thành phố: CT, các PCT;
- VP UBND thành phố: CVP và các PCVP;
- Báo Huế ngày nay;
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Quý Phương